

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phân công Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì đơn đốc làm việc với các địa phương, chủ đầu tư về tình hình thực hiện, phân bổ và giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Chỉ thị số 45-CT/TU ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2585/SKHĐT-TH ngày 09 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Phân công các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, cùng lãnh đạo các Sở Ban ngành địa phương liên quan trực tiếp đơn đốc làm việc với các địa phương, chủ đầu tư về tình hình thực hiện, phân bổ và giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 (tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định).

2. Thành phần tham gia đoàn làm việc do Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì đoàn làm việc quyết định.

3. Giao Thủ trưởng các Sở ngành là Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì làm việc với các địa phương, chủ đầu tư, báo cáo nội dung, kết quả làm việc theo Đề cương (tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định), gửi Ủy ban nhân dân tỉnh trong 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc làm việc với các địa phương, với chủ đầu tư; đồng thời gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

4. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu tổ chức các đoàn làm việc của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh với các Chủ đầu tư theo chỉ đạo của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; thông báo nội dung,

kết quả làm việc, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trong 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc làm việc với các địa phương, chủ đầu tư để tổng hợp.

5. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo của các địa phương, báo cáo của các chủ đầu tư, trong đó phân loại các nhóm vấn đề, thẩm quyền giải quyết, gửi các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì đơn đốc làm việc theo phân công tại Quyết định này.

6. Các địa phương, chủ đầu tư liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với đoàn làm việc, với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao, bảo đảm kịp thời, hiệu quả, đúng quy định.

Điều 2. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 7 năm 2023.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh được giao chủ trì làm việc với địa phương, chủ đầu tư

1. Xây dựng kế hoạch, tổ chức đoàn làm việc với các địa phương, chủ đầu tư kiểm tra thực tế, rà soát tiến độ triển khai từng dự án, công trình đối với từng nguồn vốn, chương trình đầu tư công; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Trực tiếp chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc tại các địa phương, chủ đầu tư được phân công làm việc; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp) đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

3. Yêu cầu các địa phương, chủ đầu tư báo cáo, cung cấp thông tin, số liệu, cử cán bộ phối hợp thực hiện và giải quyết vướng mắc của đơn vị đó.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác mà Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh có thẩm quyền và theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Kinh phí tổ chức làm việc

Kinh phí tổ chức đoàn làm việc của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của các Sở ngành, địa phương theo quy định hiện hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

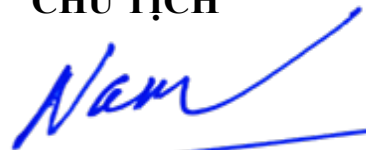
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, VXNV, TCDNC, KTTH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Nam

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

Phụ lục 1
**PHÂN CÔNG THÀNH VIÊN UBND TỈNH CHỦ TRÌ
LÀM VIỆC VỚI CÁC ĐỊA PHƯƠNG, CHỦ ĐẦU TƯ**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Thành viên UBND tỉnh	Cơ quan, đơn vị làm việc
1	Chủ tịch UBND tỉnh	- Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước
2	Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Nguyễn Long Biên	- Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp - Sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Y tế - Trường Trung cấp nghề - Bệnh viện đa khoa tỉnh - Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận
3	Phó Chủ tịch UBND tỉnh – Phan Tấn Cảnh	- Ban QLDA ĐTXD các công trình Giao thông
4	Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Lê Huyền	- Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT - Sở Nông nghiệp và PTNT - Chi cục Thủy lợi - Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi
5	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm
6	Giám đốc Sở Tài chính	UBND huyện Ninh Hải
7	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND huyện Ninh Phước
8	Giám đốc Sở Công Thương	UBND huyện Thuận Nam
9	Giám đốc Sở Giao thông vận tải	UBND huyện Thuận Bắc
10	Giám đốc Sở Xây dựng	UBND huyện Ninh Sơn
11	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND huyện Bác Ái
12	Giám đốc Sở Nội vụ	- Sở Thông tin và Truyền Thông - Văn phòng Tỉnh ủy

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**Phụ lục 2
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Phục vụ thành viên UBND tỉnh làm việc về tình hình thực hiện, phân bổ và giải
pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NĂM 2023

1. Về công tác triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2023.

2. Tình hình giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 theo từng nguồn vốn của từng dự án.

3. Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công 06 tháng đầu năm, khả năng thực hiện 09 tháng và ước thực hiện cả năm 2023 theo từng dự án của từng nguồn vốn, trong đó báo cáo chi tiết:

(i) Các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KTXH;

(ii) Thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi vốn ứng trước (nếu có) và thanh toán cho dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2022;

(iii) Các dự án đã được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2022 sang năm 2023 (nếu có);

(iv) Các dự án chuyển tiếp phải bố trí đủ vốn để hoàn thành trong năm 2023; dự án chuyển tiếp theo tiến độ được duyệt.

4. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia:

(i) Đánh giá kết quả ban hành cơ chế, chính sách, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn theo dự án thành phần của từng Chương trình (bao gồm vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương); kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình;

(ii) Tình hình huy động nguồn lực và lồng ghép các nguồn vốn thực hiện;

(iii) Các kết quả đạt được, các khó khăn, vướng mắc và những tồn tại hạn chế trong việc triển khai thực hiện nguồn vốn chương trình, trong đó làm rõ nguyên nhân của khó khăn, vướng mắc và những tồn tại;

(iiii) Các giải pháp, kiến nghị để tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia trong những tháng cuối năm 2023.

5. Tình hình thực hiện và giải ngân công trình trọng điểm: Báo cáo về tình hình thực hiện, giá trị khối lượng và giải ngân đến ngày 30/6/2023, khả năng thực hiện 09 tháng và ước thực hiện cả năm 2023; các khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân của 4 dự án: (1) Dự án Hồ chứa nước Sông Than; (2) Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; (3) Dự án Đường nối từ thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng,

tỉnh Lâm Đồng; (4) Dự án Đường giao thông nội cao tốc Bắc Nam với Quốc lộ 1 và Cảng tổng hợp Cà Ná.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Kết quả đạt được:

2. Tồn tại, hạn chế:

- Nêu rõ những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023.

- Phân tích rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan giải ngân không đạt tiến độ theo yêu cầu của từng dự án.

- Trách nhiệm tổ chức, cá nhân.

3. Bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện kế hoạch năm 2023.

III. CÁC GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ ĐỂ TIẾP TỤC TRIỂN KHAI CÓ HIỆU QUẢ VÀ THỰC HIỆN THÀNH CÔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRONG NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2023.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Trách nhiệm các Sở, ban, ngành, địa phương.

3. Trách nhiệm Chủ đầu tư.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ